**Kinh Đại Bát-Nhã Ba-La-Mật-Đa**

**(Trọn bộ 24 tập)**

**Hán dịch: Tam Tạng Pháp Sư Huyền Trang**

**Việt dịch: Hòa Thượng Thích Trí Nghiêm**

**Khảo dịch: Hòa Thượng Thích Thiện Siêu**

**Sài Gòn 1998**

**--- o0o ---**

**Tập 18**

**QUYỂN THỨ 442**

**HỘI THỨ HAI**

**Phẩm**

**PHẬT MẪU**

**Thứ 46 - 2**

**Lại nữa, Thiện Hiện! Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu chẳng chỉ ra sắc, chẳng chỉ ra thọ tưởng hành thức. Chẳng chỉ ra nhãn xứ, chẳng chỉ ra nhĩ tỷ thiệt thân ý xứ. Chẳng chỉ ra sắc xứ, chẳng chỉ ra thanh hương vị xúc pháp xứ. Chẳng chỉ ra nhãn giới, chẳng chỉ ra nhĩ tỷ thiệt thân ý giới. Chẳng chỉ ra sắc giới, chẳng chỉ ra thanh hương vị xúc pháp giới. Chẳng chỉ ra nhãn thức giới, chẳng chỉ ra nhĩ tỷ thiệt thân ý thức giới. Chẳng chỉ ra nhãn xúc, chẳng chỉ ra nhĩ tỷ thiệt thân ý xúc. Chẳng chỉ ra nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ, chẳng chỉ ra nhĩ tỷ thiệt thân ý xúc làm duyên sanh ra các thọ.**

**Chẳng chỉ ra địa giới, chẳng chỉ ra thủy hỏa phong không thức giới. Chẳng chỉ ra vô minh, chẳng chỉ ra hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh, lão tử. Chẳng chỉ ra Bố thí Ba-la-mật-đa; chẳng chỉ ra Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tĩnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa.**

**Chẳng chỉ ra nội không; chẳng chỉ ra ngoại không, nội ngoại không, không không, đại không, thắng nghĩa không, hữu vi không, vô vi không, tất cánh không, vô tế không, tán vô tán không, bổn tánh không, tự cộng tướng không, nhất thiết pháp không, bất khả đắc không, vô tánh không, tự tánh không, vô tánh tự tánh không.**

**Chẳng chỉ ra chơn như; chẳng chỉ ra pháp giới, pháp tánh, bất hư vọng tánh, bất biến dị tánh, bình đẳng tánh, ly sanh tánh, pháp định, pháp trụ, thật tế, hư không giới, bất tư nghì giới. Chẳng chỉ ra khổ thánh đế, chẳng chỉ ra tập diệt đạo thánh đế.**

**Chẳng chỉ ra bốn tĩnh lự; chẳng chỉ ra bốn vô lượng, bốn vô sắc định. Chẳng chỉ ra tám giải thoát; chẳng chỉ ra tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ. Chẳng chỉ ra bốn niệm trụ. Chẳng chỉ ra bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy đẳng giác chi, tám thánh đạo chi. Chẳng chỉ ra không giải thoát môn, chẳng chỉ ra vô tướng, vô nguyện giải thoát môn.**

**Chẳng chỉ ra Tịnh quán địa; chẳng chỉ ra Chủng tánh địa, Ðệ bát địa, Cụ kiến địa, Bạc địa, Ly dục địa, Dĩ biện địa, Ðộc giác địa, Bồ-tát địa, Như Lai địa.**

**Chẳng chỉ ra Cực hỷ địa; chẳng chỉ ra Ly cấu địa, Phát quang địa, Diệm huệ địa, Cực nan thắng địa, Hiện tiền địa, Viễn hành địa, Bất động địa, Thiện huệ địa, Pháp vân địa.**

**Chẳng chỉ ra năm nhãn, chẳng chỉ ra sáu thần thông. Chẳng chỉ ra Như Lai mười lực; chẳng chỉ ra bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng. Chẳng chỉ ra ba mươi hai tướng đại sĩ, chẳng chỉ ra tám mươi tùy hảo. Chẳng chỉ ra pháp vô vong thất, chẳng chỉ ra tánh hằng trụ xả.**

**Chẳng chỉ ra quả Dự lưu; chẳng chỉ ra quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán, Ðộc giác Bồ-đề. Chẳng chỉ ra tất cả hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát. Chẳng chỉ ra chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Chẳng chỉ ra quay xe diệu pháp. Chẳng chỉ ra độ loại hữu tình.**

**Chẳng chỉ ra nghiêm tịnh cõi Phật. Chẳng chỉ ra thành thục hữu tình. Chẳng chỉ ra tất cả đà-la-ni môn. Chẳng chỉ ra tất cả tam-ma-địa môn. Chẳng chỉ ra nhất thiết trí; chẳng chỉ ra đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí.**

**Vì cớ sao? Thiện Hiện! Trong nghĩa thẳm sâu Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế, Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu hãy vô sở hữu bất khả đắc, huống có sắc thọ tưởng hành thức. Cho đến nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí chỉ ra khá được.**

**Lại nữa, Thiện Hiện! Tất cả hữu tình ba cõi năm thú, thi thiết lời nói hoặc có sắc hoặc không sắc, hoặc có tưởng hoặc không tưởng, hoặc chẳng có tưởng chẳng không tưởng, hoặc thế giới đây, hoặc mười phương vô lượng, vô số, vô biên thế giới khác. Các hữu tình này hoặc tâm mờ hoặc tâm tán; hoặc thiện hoặc bất thiện, hoặc vô ký. Tất cả Như Lai Ứng Chánh Ðẳng Giác y Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu đều như thật biết.**

**Thiện Hiện! Vì sao Như Lai Ứng Chánh Ðẳng Giác đối các hữu tình tâm mờ tâm tán, hoặc thiện hoặc bất thiện, hoặc vô ký, y Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu đều như thật biết?**

**Thiện Hiện! Tất cả Như Lai Ứng Chánh Ðẳng Giác y Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu do vì pháp tánh, nên năng như thật biết các loại hữu tình tâm mờ tâm tán, hoặc thiện hoặc bất thiện, hoặc vô ký.**

**Khi ấy, cụ thọ Thiện Hiện thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Sao là Như Lai Ứng Chánh Ðẳng Giác y Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, do vì pháp tánh nên năng như thật biết các loại hữu tình tâm mờ tâm tán, hoặc thiện hoặc bất thiện, hoặc vô ký?**

**Phật nói: Thiện Hiện! Tất cả Như Lai Ứng Chánh Ðẳng Giác y Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu như thật biết pháp tánh trong pháp tánh hãy vô sở hữu bất khả đắc, huống có hữu tình tâm mờ tâm tán, thiện bất thiện, vô ký mà khá được.**

**Thiện Hiện! Như vậy, Như Lai Ứng Chánh Ðẳng Giác y Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, do vì pháp tánh, nên năng như thật biết các loại hữu tình tâm mờ tâm tán, hoặc thiện hoặc bất thiện, hoặc vô ký.**

**Lại nữa, Thiện Hiện! Tất cả Như Lai Ứng Chánh Ðẳng Giác y Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu năng như thật biết các loại hữu tình hoặc tâm mờ hoặc tâm tán, hoặc thiện hoặc bất thiện, hoặc vô ký.**

**Thiện Hiện! Vì sao Như Lai Ứng Chánh Ðẳng Giác y Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu năng như thật biết các loại hữu tình tâm mờ tâm tán, hoặc thiện hoặc bất thiện, hoặc vô ký?**

**Thiện Hiện! Tất cả Như Lai Ứng Chánh Ðẳng Giác y Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu do tận vậy, lìa nhiễm vậy, diệt vậy, đoạn vậy, vắng lặng vậy, xa lìa vậy, năng như thật biết các loại hữu tình tâm mờ tâm tán, hoặc thiện hoặc bất thiện, hoặc vô ký.**

**Khi ấy, cụ thọ Thiện Hiện thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Sao là Như Lai Ứng Chánh Ðẳng Giác y Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu do tận vậy, lìa nhiễm vậy, diệt vậy, đoạn vậy, vắng lặng vậy, xa lìa vậy, năng như thật biết các loại hữu tình tâm mờ tâm tán, hoặc thiện hoặc bất thiện, hoặc vô ký?**

**Phật nói: Thiện Hiện! Tất cả Như Lai Ứng Chánh Ðẳng Giác y Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, như thật biết trong tận, lìa nhiễm, diệt, đoạn, vắng lặng, xa lìa, tánh tận thảy hãy vô sở hữu bất khả đắc, huống có hữu tình tâm mờ tâm tán, thiện bất thiện, vô ký khá được.**

**Thiện Hiện! Như vậy, Như Lai Ứng Chánh Ðẳng Giác y Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu do tận, lìa nhiễm, diệt, đoạn, vắng lặng, xa lìa, nên năng như thật biết các loại hữu tình tâm mờ tâm tán, hoặc thiện hoặc bất thiện hoặc vô ký.**

**Lại nữa, Thiện Hiện! Tất cả Như Lai Ứng Chánh Ðẳng Giác y Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu năng như thật biết các loại hữu tình có tâm tham tâm lìa tham, có tâm sân tâm lìa sân, có tâm si tâm lìa si.**

**Khi ấy, cụ thọ Thiện Hiện thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Sao là Như Lai Ứng Chánh Ðẳng Giác y Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, năng như thật biết các loại hữu tình có tâm tham tâm lìa tham, có tâm sân tâm lìa sân, có tâm si tâm lìa si?**

**Phật nói: Thiện Hiện! Tất cả Như Lai Ứng Chánh Ðẳng Giác y Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu năng như thật biết các hữu tình kia có tâm tham, như thật tánh chẳng có tâm tham, chẳng lìa tâm tham. Vì cớ sao? Trong như thật tánh pháp tâm, tâm sở hãy vô sỡ hữu bất khả đắc, huống có có tâm tham, lìa tâm tham khá được. Cũng như thật biết các hữu tình kia có tâm sân, như thật tánh chẳng có tâm sân, chẳng tâm lìa sân. Vì cớ sao? Trong như thật tánh, pháp tâm tâm sở hãy vô sở hữu bất khả đắc, huống có có tâm sân, tâm lìa sân khá được. Cũng như thật biết các hữu tình kia có tâm si, như thật tánh chẳng có tâm si, chẳng tâm lìa si. Vì cớ sao? Trong như thật tánh pháp tâm, tâm sở hãy vô sở hữu bất khả đắc, huống có có tâm si, tâm lìa si khá được.**

**Thiện Hiện! Như vậy, Như Lai Ứng Chánh Ðẳng Giác y Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu năng như thật biết các hữu tình kia có tâm tham, có tâm sân, có tâm si.**

**Thiện Hiện! Tất cả Như Lai Ứng Chánh Ðẳng Giác y Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, năng như thật biết các hữu tình kia tâm lìa tham, như thật tánh chẳng tâm lìa tham, chẳng có tâm tham. Vì cớ sao? Trong như thật tánh pháp tâm, tâm sở hãy vô sở hữu bất khả đắc, huống có tâm lìa tham, có tâm tham khá được. Cũng như thật biết các hữu tình kia tâm lìa sân, như thật tánh chẳng tâm lìa sân, chẳng có tâm sân. Vì cớ sao? Trong như thật tánh pháp tâm, tâm sở hãy vô sở hữu bất khả đắc, huống có tâm lìa sân, có tâm sân khá được. Cũng như thật biết các hữu tình kia tâm lìa si, như thật tánh chẳng tâm lìa si, chẳng có tâm si. Vì cớ sao? Trong như thật tánh pháp tâm, tâm sở hãy vô sở hữu bất khả đắc, huống có tâm lìa si, có tâm si khá được.**

**Thiện Hiện! Như vậy, Như Lai Ứng Chánh Ðẳng Giác y Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu năng như thật biết các hữu tình kia tâm lìa tham, tâm lìa sân, tâm lìa si.**

**Lại nữa, Thiện Hiện! Tất cả Như Lai Ứng Chánh Ðẳng Giác y Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu năng như thật biết các hữu tình kia có tâm tham sân si, chẳng có tâm tham sân si, chẳng lìa tâm tham sân si. Vì cớ sao? Vì hai tâm như thế chẳng hòa hợp vậy.**

**Thiện Hiện! Tất cả Như Lai Ứng Chánh Ðẳng Giác y Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, năng như thật biết các hữu tình kia lìa tâm tham sân si, chẳng lìa tâm tham sân si, chẳng có tâm tham sân si. Vì cớ sao? Vì hai tâm như thế chẳng hòa hợp vậy.**

**Thiện Hiện! Như vậy, Như Lai Ứng Chánh Ðẳng Giác y Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẩm sâu, năng như thật biết các hữu tình kia có tâm tham lìa tâm tham, có tâm sân lìa tâm sân, có tâm si lìa tâm si.**

**Lại nữa, Thiện Hiện! Tất cả Như Lai Ứng Chánh Ðẳng Giác y Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, năng như thật biết các loại hữu tình sở hữu tâm rộng.**

**Khi ấy, cụ thọ Thiện Hiện thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Sao là Như Lai Ứng Chánh Ðẳng Giác y Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu năng như thật biết các hữu tình kia sở hữu tâm rộng?**

**Phật nói: Thiện Hiện! Tất cả Như Lai Ứng Chánh Ðẳng Giác y Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, năng như thật biết các hữu tình kia sở hữu tâm rộng, không rộng không hẹp, không thêm không bớt, không đi không đến. Sở dĩ vì sao? Tự tánh tâm rốt ráo lìa, nên chẳng rộng chẳng hẹp, chẳng thêm chẳng bớt, chẳng đi chẳng đến. Vì cớ sao? Tự tánh tâm đều vô sở hữu, trọn bất khả đắc, nào rộng nào hẹp, nào thêm nào bớt, nào đi nào đến? Thiện Hiện! Như vậy, Như Lai Ứng Chánh Ðẳng Giác y Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, năng như thật biết các hữu tình kia sở hữu tâm rộng.**

**Lại nữa, Thiện Hiện! Tất cả Như Lai Ứng Chánh Ðẳng Giác y Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, năng như thật biết các loại hữu tình sở hữu tâm lớn.**

**Khi ấy, cụ thọ Thiện Hiện thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Sao là Như Lai Ứng Chánh Ðẳng Giác y Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, năng như thật biết các hữu tình kia sở hữu tâm lớn?**

**Phật nói: Thiện Hiện! Tất cả Như Lai Ứng Chánh Ðẳng Giác y Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, năng như thật biết các hữu tình kia sở hữu tâm lớn: Không lớn không nhỏ, không đi không đến, không sanh không diệt, không trụ không khác, không nhiễm không tịnh. Sở dĩ vì sao? Tự tánh tâm rốt ráo lìa, nên Phật chẳng thấy kia có lớn có nhỏ, có đi có đến, có sanh có diệt, có trụ có khác, có nhiễm có tịnh. Vì cớ sao? Tự tánh tâm đều vô sở hữu, trọn bất khả đắc, nào lớn nào nhỏ, nào đi nào đến, nào sanh nào diệt, nào trụ nào khác, nào nhiễm nào tịnh.**

**Thiện Hiện! Như vậy, Như Lai Ứng Chánh Ðẳng Giác y Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, năng như thật biết các hữu tình kia sở hữu tâm lớn.**

**Lại nữa, Thiện Hiện! Tất cả Như Lai Ứng Chánh Ðẳng Giác y Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, năng như thật biết các loại hữu tình sở hữu tâm không lượng.**

**Khi ấy, cụ thọ Thiện Hiện thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Sao là Như Lai Ứng Chánh Ðẳng Giác y Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, năng như thật biết các hữu tình kia sở hữu tâm không lượng?**

**Phật nói: Thiện Hiện! Tất cả Như Lai Ứng Chánh Ðẳng Giác y Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, năng như thật biết các hữu tình kia sở hữu tâm không lượng: chẳng có lượng chẳng không lượng, chẳng trụ chẳng chẳng trụ, chẳng đi chẳng chẳng đi. Sở dĩ vì sao? Tự tánh tâm rốt ráo lìa, nên Phật chẳng thấy kia có lượng có không lượng, có trụ có chẳng trụ, có đi có chẳng đi. Vì cớ sao? Tâm tánh không lượng, không chỗ nương dựa, nói sao nói được có lượng có không lượng, có trụ có chẳng trụ, có đi có chẳng đi. Tự tánh tâm đây đã không chỗ nương, cũng vô sở hữu, trọn bất khả đắc, nào có lượng nào không lượng, nào trụ nào chẳng trụ, nào đi nào chẳng đi.**

**Thiện Hiện! Như vậy, Như Lai Ứng Chánh Ðẳng Giác y Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, năng như thật biết các hữu tình kia có tâm không lượng.**

**Lại nữa, Thiện Hiện! Tất cả Như Lai Ứng Chánh Ðẳng Giác y Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, năng như thật biết các loại hữu tình sở hữu tâm không thấy không đối.**

**Khi ấy, cụ thọ Thiện Hiện thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Sao là Như Lai Ứng Chánh Ðẳng Giác y Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, năng như thật biết các hữu tình kia sở hữu tâm không thấy không đối?**

**Phật nói: Thiện Hiện! Tất cả Như Lai Ứng Chánh Ðẳng Giác y Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, năng như thật biết các hữu tình kia sở hữu tâm không thấy không đối đều không tâm tướng. Vì cớ sao? Vì tất cả tâm tự tướng không vậy.**

**Thiện Hiện! Như vậy, Như Lai Ứng Chánh Ðẳng Giác y Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, năng như thật biết các hữu tình kia sở hữu tâm không thấy không đối.**

**Lại nữa, Thiện Hiện! Tất cả Như Lai Ứng Chánh Ðẳng Giác y Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, năng như thật biết các loại hữu tình sở hữu tâm không sắc chẳng thể thấy.**

**Khi ấy, cụ thọ Thiện Hiện thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Sao là Như Lai Ứng Chánh Ðẳng Giác y Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, năng như thật biết các hữu tình kia sở hữu tâm không sắc chẳng thể thấy?**

**Phật nói: Thiện Hiện! Tất cả Như Lai Ứng Chánh Ðẳng Giác y Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, năng như thật biết các hữu tình kia sở hữu tâm không sắc chẳng thể thấy: Năm nhãn của chư Phật đều chẳng năng thấy. Vì cớ sao? Vì tất cả tâm tự tánh không vậy.**

**Thiện Hiện! Như vậy, Như Lai Ứng Chánh Ðẳng Giác y Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, năng như thật biết các hữu tình kia sở hữu tâm không sắc chẳng thể thấy.**

**Lại nữa, Thiện Hiện! Tất cả Như Lai Ứng Chánh Ðẳng Giác y Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, năng như thật biết các loại hữu tình pháp tâm, tâm sở hoặc nổi hoặc chìm, hoặc co hoặc dãn.**

**Khi ấy, cụ thọ Thiện Hiện thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Sao là Như Lai Ứng Chánh Ðẳng Giác y Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, năng như thật biết các hữu tình kia pháp tâm, tâm sở, hoặc nổi hoặc chìm, hoặc co hoặc dãn?**

**Phật nói: Thiện Hiện! Tất cả Như Lai Ứng Chánh Ðẳng Giác y Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, năng như thật biết các hữu tình kia pháp tâm, tâm sở nổi chìm co dãn, đều nương sắc thọ tưởng hành thức mà sanh.**

**Thiện Hiện! Như vậy, Như Lai Ứng Chánh Ðẳng Giác y Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, năng như thật biết các hữu tình kia pháp tâm, tâm sở, hoặc nổi hoặc chìm, hoặc co hoặc dãn. Nghĩa là các Như Lai Ứng Chánh Ðẳng Giác y Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, năng như thật biết các hữu tình kia pháp tâm, tâm sở nổi chìm co dãn, hoặc nương sắc chấp ngã và thế gian thường, đây là chắc thật kia đều ngu dối. Hoặc nương sắc chấp ngã và thế gian vô thường, đây là chắc thật kia đều ngu dối. Hoặc nương sắc chấp ngã và thế gian cũng thường cũng vô thường, đây là chắc thật kia đều ngu dối. Hoặc nương sắc chấp ngã và thế gian chẳng thường chẳng vô thường, đây là chắc thật kia đều ngu dối.**

**Hoặc nương thọ chấp ngã và thế gian thường, đây là chắc thật kia đều ngu dối. Hoặc nương thọ chấp ngã và thế gian vô thường, đây là chắc thật kia đều ngu dối. Hoặc nương thọ chấp ngã và thế gian cũng thường cũng vô thường, đây là chắc thật kia đều ngu dối. Hoặc nương thọ chấp ngã và thế gian chẳng thường chẳng vô thường, đây là chắc thật kia đều ngu dối.**

**Hoặc nương tưởng chấp ngã và thế gian thường, đây là chắc thật kia đều ngu dối. Hoặc nương tưởng chấp ngã và thế gian vô thường, đây là chắc thật kia đều ngu dối. Hoặc nương tưởng chấp ngã và thế gian cũng thường cũng vô thường, đây là chắc thật kia đều ngu dối. Hoặc nương tưởng chấp ngã và thế gian chẳng thường chẳng vô thường, đây là chắc thật kia đều ngu dối.**

**Hoặc nương hành chấp ngã và thế gian thường, đây là chắc thật kia đều ngu dối. Hoặc nương hành chấp ngã và thế gian vô thường, đây là chắc thật kia đều ngu dối. Hoặc nương hành chấp ngã và thế gian cũng thường cũng vô thường, đây là chắc thật kia đều ngu dối. Hoặc nương hành chấp ngã và thế gian chẳng thường chẳng vô thường, đây là chắc thật kia đều ngu dối.**

**Hoặc nương thức chấp ngã và thế gian thường, đây là chắc thật kia đều ngu dối. Hoặc nương thức chấp ngã và thế gian vô thường, đây là chắc thật kia đều ngu dối. Hoặc nương thức chấp ngã và thế gian cũng thường cũng vô thường, đây là chắc thật kia đều ngu dối. Hoặc nương thức chấp ngã và thế gian chẳng thường chẳng vô thường, đây là chắc thật kia đều ngu dối.**

**Hoặc nương sắc chấp ngã và thế gian có biên, đây là chắc thật kia đều ngu dối. Hoặc nương sắc chấp ngã và thế gian không biên, đây là chắc thật kia đều ngu dối. Hoặc nương sắc chấp ngã và thế gian cũng có biên cũng không biên, đây là chắc thật kia đều ngu dối. Hoặc nương sắc chấp ngã và thế gian chẳng có biên chẳng không biên, đây là chắc thật kia đều ngu dối.**

**Hoặc nương thọ chấp ngã và thế gian có biên, đây là chắc thật kia đều ngu dối. Hoặc nương thọ chấp ngã và thế gian không biên, đây là chắc thật kia đều ngu dối. Hoặc nương thọ chấp ngã và thế gian cũng có biên cũng không biên, đây là chắc thật kia đều ngu dối. Hoặc nương thọ chấp ngã và thế gian chẳng có biên chẳng không biên, đây là chắc thật kia đều ngu dối.**

**Hoặc nương tưởng chấp ngã và thế gian có biên, đây là chắc thật kia đều ngu dối. Hoặc nương tưởng chấp ngã và thế gian không biên, đây là chắc thật kia đều ngu dối. Hoặc nương tưởng chấp ngã và thế gian cũng có biên cũng không biên, đây là chắc thật kia đều ngu dối. Hoặc nương tưởng chấp ngã và thế gian chẳng có biên chẳng không biên, đây là chắc thật kia đều ngu dối.**

**Hoặc nương hành chấp ngã và thế gian có biên, đây là chắc thật kia đều ngu dối. Hoặc nương hành chấp ngã và thế gian không biên, đây là chắc thật kia đều ngu dối. Hoặc nương hành chấp ngã và thế gian cũng có biên cũng không biên, đây là chắc thật kia đều ngu dối. Hoặc nương hành chấp ngã và thế gian chẳng có biên chẳng không biên, đây là chắc thật kia đều ngu dối.**

**Hoặc nương thức chấp ngã và thế gian có biên, đây là chắc thật kia đều ngu dối. Hoặc nương thức chấp ngã và thế gian không biên, đây là chắc thật kia đều ngu dối. Hoặc nương thức chấp ngã và thế gian cũng có biên cũng không biên, đây là chắc thật kia đều ngu dối. Hoặc nương thức chấp ngã và thế gian chẳng có biên chẳng không biên, đây là chắc thật kia đều ngu dối.**

**Hoặc nương sắc chấp mạng giả tức thân, đây là chắc thật kia đều ngu dối. Hoặc nương sắc chấp mạng giả khác thân, đây là chắc thật kia đều ngu dối.**

**Hoặc nương thọ chấp mạng giả tức thân, đây là chắc thật kia đều ngu dối. Hoặc nương thọ chấp mạng giả khác thân, đây là chắc thật kia đều ngu dối.**

**Hoặc nương tưởng chấp mạng giả tức thân, đây là chắc thật kia đều ngu dối. Hoặc nương tưởng chấp mạng giả khác thân, đây là chắc thật kia đều ngu dối.**

**Hoặc nương hành chấp mạng giả tức thân, đây là chắc thật kia đều ngu dối. Hoặc nương hành chấp mạng giả khác thân, đây là chắc thật kia đều ngu dối.**

**Hoặc nương thức chấp mạng giả tức thân, đây là chắc thật kia đều ngu dối. Hoặc nương thức chấp mạng giả khác thân, đây là chắc thật kia đều ngu dối.**

**Hoặc nương sắc chấp Như Lai sau chết có, đây là chắc thật kia đều ngu dối. Hoặc nương sắc chấp Như Lai sau chết chẳng có, đây là chắc thật kia đều ngu dối. Hoặc nương sắc chấp Như Lai sau chết cũng có cũng chẳng có, đây là chắc thật kia đều ngu dối. Hoặc nương sắc chấp Như Lai sau chết chẳng có chẳng chẳng có, đây là chắc thật kia đều ngu dối.**

**Hoặc nương thọ chấp Như Lai sau chết có, đây là chắc thật kia đều ngu dối. Hoặc nương thọ chấp Như Lai sau chết chẳng có, đây là chắc thật kia đều ngu dối. Hoặc nương thọ chấp Như Lai sau chết cũng có cũng chẳng có, đây là chắc thật kia đều ngu dối. Hoặc nương thọ chấp Như Lai sau chết chẳng có chẳng chẳng có, đây là chắc thật kia đều ngu dối.**

**Hoặc nương tưởng chấp Như Lai sau chết có, đây là chắc thật kia đều ngu dối. Hoặc nương tưởng chấp Như Lai sau chết chẳng có, đây là chắc thật kia đều ngu dối. Hoặc nương tưởng chấp Như Lai sau chết cũng có cũng chẳng có, đây là chắc thật kia đều ngu dối. Hoặc nương tưởng chấp Như Lai sau chết chẳng có chẳng chẳng có, đây là chắc thật kia đều ngu dối.**

**Hoặc nương hành chấp Như Lai sau chết có, đây là chắc thật kia đều ngu dối. Hoặc nương hành chấp Như Lai sau chết chẳng có, đây là chắc thật kia đều ngu dối. Hoặc nương hành chấp Như Lai sau chết cũng có cũng chẳng có, đây là chắc thật kia đều ngu dối. Hoặc nương hành chấp Như Lai sau chết chẳng có chẳng chẳng có, đây là chắc thật kia đều ngu dối.**

**Hoặc nương thức chấp Như Lai sau chết có, đây là chắc thật kia đều ngu dối. Hoặc nương thức chấp Như Lai sau chết chẳng có, đây là chắc thật kia đều ngu dối. Hoặc nương thức chấp Như Lai sau chết cũng có cũng chẳng có, đây là chắc thật kia đều ngu dối. Hoặc nương thức chấp Như Lai sau chết chẳng có chẳng chẳng có, đây là chắc thật kia đều ngu dối.**

**Thiện Hiện! Như vậy Như Lai Ứng Chánh Ðẳng Giác y Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, năng như thật biết các hữu tình kia pháp tâm, tâm sở, hoặc nổi hoặc chìm, hoặc co hoặc dãn.**

**Lại nữa, Thiện Hiện! Tất cả Như Lai Ứng Chánh Ðẳng Giác y Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, như thật biết sắc, cũng như thật biết thọ tưởng hành thức.**

**Khi ấy, cụ thọ Thiện Hiện thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Sao là Như Lai Ứng Chánh Ðẳng Giác y Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, như thật biết sắc, cũng như thật biết thọ tưởng hành thức?**

**Phật nói: Thiện Hiện! Tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác y Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẩm sâu, như thật biết sắc như chơn như không biến khác, không phân biệt, không tướng trạng, không tác dụng, không hý luận, không sở đắc. Cũng như thật biết thọ tưởng hành thức như chơn như không biến khác, không phân biệt, không tướng trạng, không tác dụng, không hý luận, không sở đắc.**

**Thiện Hiện! Như vậy Như Lai Ứng Chánh Ðẳng Giác y Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu như thật biết sắc, cũng như thật biết thọ tưởng hành thức.**

**Lại nữa, Thiện Hiện! Năm uẩn chơn như tức hữu tình chơn như. Hữu tình chơn như tức nổi chìm co dãn chơn như. Nổi chìm co dãn chơn như tức năm uẩn chơn như.**

**Năm uẩn chơn như tức mười hai xứ chơn như. Mười hai xứ chơn như tức mười tám giới chơn như. Mười tám giới chơn như tức tất cả pháp chơn như. Tất cả pháp chơn như tức sáu Ba-la-mật-đa chơn như.**

**Sáu Ba-la-mật-đa chơn như tức ba mươi bảy Bồ-đề phần pháp chơn như. Ba mươi bảy Bồ-đề phần pháp chơn như tức mười tám không chơn như. Mười tám không chơn như tức tám giải thoát chơn như.**

**Tám giải thoát chơn như tức tám thắng xứ chơn như. Tám thắng xứ chơn như tức chín định thứ lớp chơn như. Chín định thứ lớp chơn như tức Như Lai mười lực chơn như.**

**Như Lai mười lực chơn như tức bốn vô sở úy chơn như. Bốn vô sở úy chơn như tức bốn vô ngại giải chơn như. Bốn vô ngại giải chơn như tức đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả chơn như. Ðại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả chơn như tức mười tám pháp Phật bất cộng chơn như. Mười tám pháp Phật bất cộng chơn như tức nhất thiết trí chơn như.**

**Nhất thiết trí chơn như tức đạo tướng trí chơn như. Ðạo tướng trí chơn như tức nhất thiết tướng trí chơn như. Nhất thiết tướng trí chơn như tức thiện pháp chơn như.**

**Thiện pháp chơn như tức bất thiện pháp chơn như. Bất thiện pháp chơn như tức vô ký pháp chơn như. Vô ký pháp chơn như tức thế gian pháp chơn như. Thế gian pháp chơn như tức xuất thế gian pháp chơn như.**

**Xuất thế gian pháp chơn như tức hữu lậu pháp chơn như. Hữu lậu pháp chơn như tức vô lậu pháp chơn như. Vô lậu pháp chơn như tức hữu vi pháp chơn như. Hữu vi pháp chơn như tức vô vi pháp chơn như.**

**Vô vi pháp chơn như tức quá khứ pháp chơn như. Quá khứ pháp chơn như tức vị lai pháp chơn như. Vị lai pháp chơn như tức hiện tại pháp chơn như. Hiện tại pháp chơn như tức Dự lưu quả chơn như. Dự lưu quả chơn như tức Nhất lai quả chơn như. Nhất lai quả chơn như tức Bất hoàn quả chơn như. Bất hoàn quả chơn như tức A-la-hán quả chơn như. A-la-hán quả chơn như tức Ðộc giác Bồ-đề chơn như. Ðộc giác Bồ-đề chơn như tức tất cả hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát chơn như.**

**Tất cả hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát chơn như tức chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề chơn như. Chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề chơn như tức tất cả Như Lai Ứng Chánh Ðẳng Giác chơn như. Tất cả Như Lai Ứng Chánh Ðẳng Giác chơn như tức tất cả hữu tình chơn như.**

**Thiện Hiện! Hoặc tất cả Như Lai Ứng Chánh Ðẳng Giác chơn như, hoặc tất cả hữu tình chơn như, hoặc tất cả pháp chơn như không hai không hai xứ, là một chơn như. Chơn như như thế không riêng khác nên không hoại không tận chẳng thể chia riêng.**

**Thiện Hiện! Tất cả Như Lai Ứng Chánh Ðẳng Giác y Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu chứng tất cả pháp rốt ráo chơn như mới được Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Do đấy nên nói Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu năng sanh chư Phật, là mẹ chư Phật, năng chỉ thật tướng thế gian cho chư Phật.**

**Thiện Hiện! Như vậy, Như Lai Ứng Chánh Ðẳng Giác y Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, năng như thật giác biết tất cả pháp chơn như tánh chẳng hư dối, tánh chẳng biến khác. Do như thật giác tướng chơn như, nên nói danh Như Lai Ứng Chánh Ðẳng Giác.**

**Khi ấy, cụ thọ Thiện Hiện thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu sở chứng tất cả pháp chơn như, tánh chẳng hư dối, tánh chẳng biến khác, rất là thẳm sâu, khó thấy khó giác.**

**Bạch Thế Tôn! Tất cả Như Lai Ứng Chánh Ðẳng Giác đều dùng tất cả pháp chơn như, tánh chẳng hư dối, tánh chẳng biến khác chỉ rõ phân biệt chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề.**

**Bạch Thế Tôn! Tất cả pháp chơn như thẳm sâu ai năng tin hiểu được? Duy có ngôi Bất thối Bồ-tát Ma-ha-tát và Cụ chánh kiến lậu tận A-la-hán, nghe Phật thuyết chơn như thẳm sâu đây năng sanh tin hiểu được. Như Lai vì kia y tướng tự đã chứng chơn như chỉ rõ phân biệt.**

**Phật nói: Thiện Hiện! Như vậy, như vậy. Như ngươi đã nói. Sở dĩ vì sao? Thiện Hiện! Chơn như vô tận, vậy nên thẳm sâu, duy có Như Lai hiện đẳng chánh giác vô tận chơn như.**

**Khi ấy, cụ thọ Thiện Hiện thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Phật do đâu chứng vô tận chơn như? Phật nói: Thiện Hiện! Phật do chơn như năng chứng vô tận chơn như như thế.**

**Khi ấy, cụ thọ Thiện Hiện thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Như Lai chứng đâu vô tận chơn như? Phật nói: Thiện Hiện! Chứng tất cả pháp vô tận chơn như. Thiện Hiện! Tất cả Như Lai Ứng Chánh Ðẳng Giác chứng được tất cả pháp vô tận chơn như, nên năng được Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, vì các hữu tình phân biệt chỉ rõ tướng tất cả pháp chơn như. Do đây nên gọi chơn thật thuyết giả!**

**HỘI THỨ HAI**

**Phẩm**

**CHỈ TƯỚNG**

**Thứ 47 - 1**

**Bấy giờ, Tam thiên đại thiên thế giới chư thiên cõi Dục, cõi Sắc đều đem các thứ hoa hương trời mầu nhiệm xa rải Thế Tôn mà vì cúng dường, đi đến chỗ Phật đảnh lễ hai chân, lui đứng một phía, đồng thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Ðã thuyết Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu lấy gì làm tướng?**

**Bấy giờ, Phật bảo chúng chư thiên rằng: Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu lấy không làm tướng, Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu lấy vô tướng làm tướng, Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu lấy vô nguyện làm tướng.**

**Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu lấy vô tác làm tướng, Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu lấy vô sanh vô diệt làm tướng, Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu lấy vô nhiễm vô tịnh làm tướng.**

**Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu lấy vô tánh vô tướng làm tướng, Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu lấy vô y vô trụ làm tướng, Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu lấy chẳng đoạn chẳng thường làm tướng.**

**Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu lấy chẳng một chẳng khác làm tướng, Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu lấy vô khứ vô lai làm tướng, Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu lấy hư không làm tướng. Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu có như thế thảy vô lượng các tướng.**

**Chư thiên phải biết: Các tướng như thế tất cả Như Lai Ứng Chánh Ðẳng Giác vì muốn nhiêu ích thế gian trời người a-tố-lạc thảy nương lẽ thế tục, đem tưởng đẳng tưởng thi thiết lời lẽ, chẳng nương thắng nghĩa.**

**Chư thiên phải biết: Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu các tướng như thế, thế gian trời người a-tố-lạc thảy đều chẳng năng hoại. Vì cớ sao? Vì thế gian trời người a-tố-lạc thảy đều hữu tướng vậy.**

 **Chư thiên phải biết: Các tướng chẳng năng phá hoại các tướng, các tướng chẳng năng biết rõ các tướng. Các tướng chẳng năng phá hoại vô tướng, các tướng chẳng năng biết rõ vô tướng. Vô tướng chẳng năng phá hoại các tướng, vô tướng chẳng năng biết rõ các tướng. Vô tướng chẳng năng phá hoại vô tướng, vô tướng chẳng năng biết rõ vô tướng. Vì cớ sao? Hoặc tướng hoặc vô tướng, hoặc tướng vô tướng đều vô sở hữu. Năng phá năng biết, sở phá sở biết, kẻ phá kẻ biết bất khả đắc vậy.**

**Chư thiên phải biết: Các tướng như thế chẳng sắc làm ra, chẳng thọ tưởng hành thức làm ra. Chẳng nhãn xứ làm ra, chẳng nhĩ tỷ thiệt thân ý xứ làm ra. Chẳng sắc xứ làm ra, chẳng thanh hương vị xúc pháp xứ làm ra. Chẳng nhãn giới làm ra, chẳng nhĩ tỷ thiệt thân ý giới làm ra.**

**Chẳng sắc giới làm ra, chẳng thanh hương vị xúc pháp giới làm ra. Chẳng nhãn thức giới làm ra, chẳng nhĩ tỷ thiệt thân ý thức giới làm ra. Chẳng nhãn xúc làm ra, chẳng nhĩ tỷ thiệt thân ý xúc làm ra. Chẳng nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ làm ra, chẳng nhĩ tỷ thiệt thân ý xúc làm duyên sanh ra các thọ làm ra.**

**Chẳng Bố thí Ba-la-mật-đa làm ra, chẳng Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tĩnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa làm ra.**

**Chẳng nội không làm ra. Chẳng ngoại không, nội ngoại không, không không, đại không, thắng nghĩa không, hữu vi không, vô vi không, tất cánh không, vô tế không, tán vô tán không, bổn tánh không, tự cộng tướng không, nhất thiết pháp không, bất khả đắc không, vô tánh không, tự tánh không, vô tánh tự tánh không làm ra.**

**Chẳng chơn như làm ra; chẳng pháp giới, pháp tánh, bất hư vọng tánh, bất biến dị tánh, bình đẳng tánh, ly sanh tánh, pháp định, pháp trụ, thật tế, hư không giới, bất tư nghì giới làm ra.**

**Chẳng khổ thánh đế làm ra, chẳng tập diệt đạo thánh đế làm ra. Chẳng bốn tĩnh lự làm ra; chẳng bốn vô lượng, bốn vô sắc định làm ra. Chẳng tám giải thoát làm ra; chẳng tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ làm ra.**

**Chẳng bốn niệm trụ làm ra; chẳng bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy đẳng giác chi, tám thánh đạo chi làm ra. Chẳng không giải thoát môn làm ra; chẳng vô tướng, vô nguyện giải thoát môn làm ra.**

**Chẳng Tịnh quán địa làm ra; chẳng Chủng tánh địa, Ðệ bát địa, Cụ kiến địa, Bạc địa, Ly dục địa, Dĩ biện địa, Ðộc giác địa, Bồ-tát địa, Như Lai địa làm ra.**

**Chẳng Cực hỷ địa làm ra; chẳng Ly cấu địa, Phát quang địa, Diệm huệ địa, Cực nan thắng địa, Hiện tiền địa, Viễn hành địa, Bất động địa, Thiện huệ địa, Pháp vân địa làm ra. Chẳng năm nhãn làm ra, chẳng sáu thần thông làm ra.**

**Chẳng Như Lai mười lực làm ra; chẳng bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng làm ra. Chẳng ba mươi hai tướng Ðại sĩ làm ra, chẳng tám mươi tùy hảo làm ra.**

**Chẳng pháp vô vong thất làm ra, chẳng tánh hằng trụ xả làm ra. Chẳng tất cả đà-la-ni môn làm ra, chẳng tất cả tam-ma-địa môn làm ra. Chẳng nhất thiết trí làm ra; chẳng đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí làm ra.**

**Chư thiên phải biết: Các tướng như thế chẳng trời làm ra, chẳng chẳng trời làm ra. Chẳng người làm ra, chẳng chẳng người làm ra. Chẳng trời có ra, chẳng chẳng trời có ra. Chẳng người có ra, chẳng chẳng người có ra. Chẳng hữu lậu chẳng vô lậu, chẳng thế gian chẳng xuất thế gian, chẳng hữu vi chẳng vô vi, không chỗ hệ thuộc chẳng thể tuyên nói.**

**Chư thiên phải biết: Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu xa lìa các tướng, chẳng nên hỏi rằng Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu lấy gì làm tướng.**

**Các ngươi chư thiên, nơi ý hiểu sao? Nếu có hỏi lời hư không tướng gì? Phát hỏi như thế là hỏi chánh chăng?**

**Chư thiên đáp rằng: Bạch Thế Tôn! Chẳng chánh. Bạch Thiện Thệ! Chẳng chánh. Vì cớ sao? Vì hư không vô thể vô tướng vô vi chẳng nên hỏi vậy.**

**Thế Tôn bảo rằng: Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu cũng lại như thế, chẳng nên đáng hỏi. Nhưng tướng các pháp có Phật không Phật, pháp giới pháp trụ, Phật đối tướng này chư thật giác biết, nên gọi Như Lai Ứng Chánh Ðẳng Giác.**

**Khi ấy, chúng chư thiên đồng thưa Phật rằng: Như Lai đã giác các tướng như thế rất là thẳm sâu khó thấy khó biết. Như Lai hiện giác tướng như thế nên đối tất cả pháp vô ngại trí chuyển. Tất cả Như Lai Ứng Chánh Ðẳng Giác trụ tướng như thế phân biệt khai chỉ Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, vì các hữu tình nhóm tướng các pháp phương tiện khai chỉ khiến đối Bát-nhã Ba-la-mật-đa được vô ngại trí.**

**Bạch Thế Tôn! Hiếm có, Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu là chỗ các Như Lai Ứng Chánh Ðẳng Giác thường đã hành đời đã-sẽ-đang; tất cả Như Lai Ứng Chánh Ðẳng Giác hành chỗ này nên chứng được Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, vì các hữu tình phân biệt khai chỉ tướng tất cả pháp. Nghĩa là phân biệt khai chỉ tướng sắc, phân biệt khai chỉ tướng thọ tưởng hành thức. Phân biệt khai chỉ tướng nhãn xứ, phân biệt khai chỉ tướng nhĩ tỷ thiệt thân ý xứ. Phân biệt khai chỉ tướng sắc xứ, phân biệt khai chỉ tướng thanh hương vị xúc pháp xứ. Phân biệt khai chỉ tướng nhãn giới, phân biệt khai chỉ tướng nhĩ tỷ thiệt thân ý giới.**

**Phân biệt khai chỉ tướng sắc giới, phân biệt khai chỉ tướng thanh hương vị xúc pháp giới. Phân biệt khai chỉ tướng nhãn thức giới, phân biệt khai chỉ tướng nhĩ tỷ thiệt thân ý thức giới. Phân biệt khai chỉ tướng nhãn xúc, phân biệt khai chỉ tướng nhĩ tỷ thiệt thân ý xúc. Phân biệt khai chỉ tướng nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ, phân biệt khai chỉ tướng nhĩ tỷ thiệt thân ý xúc làm duyên sanh ra các thọ.**

**Phân biệt khai chỉ tướng Bố thí Ba-la-mật-đa; phân biệt khai chỉ tướng Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tĩnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa.**

**Phân biệt khai chỉ tướng nội không; phân biệt khai chỉ tướng ngoại không, nội ngoại không, không không, đại không, thắng nghĩa không, hữu vi không, vô vi không, tất cánh không, vô tế không, tán vô tán không, bổn tánh không, tự cộng tướng không, nhất thiết pháp không, bất khả đắc không, vô tánh không, tự tánh không, vô tánh tự tánh không.**

**Phân biệt khai chỉ tướng chơn như ; phân biệt khai chỉ tướng pháp giới, pháp tánh, bất hư vọng tánh, bất biến dị tánh, bình đẳng tánh, ly sanh tánh, pháp định, pháp trụ, thật tế, hư không giới, bất tư nghì giới.**

**Phân biệt khai chỉ tướng khổ thánh đế, phân biệt khai chỉ tướng tập diệt đạo thánh đế. Phân biệt khai chỉ tướng bốn tĩnh lự, phân biệt khai chỉ tướng bốn vô lượng, bốn vô sắc định. Phân biệt khai chỉ tướng tám giải thoát; phân biệt khai chỉ tướng tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ.**

**Phân biệt khai chỉ tướng bốn niệm trụ; phân biệt khai chỉ tướng bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy đẳng giác chi, tám thánh đạo chi. Phân biệt khai chỉ tướng không giải thoát môn; phân biệt khai chỉ tướng vô tướng, vô nguyện giải thoát môn.**

**Phân biệt khai chỉ tướng Tịnh quán địa; phân biệt khai chỉ tướng Chủng tánh địa, Ðệ bát địa, Cụ kiến địa, Bạc địa, Ly dục địa, Dĩ biện địa, Ðộc giác địa, Bồ-tát địa, Như Lai địa.**

**Phân biệt khai chỉ tướng Cực hỷ địa; phân biệt khai chỉ tướng Ly cấu địa, Phát quang địa, Diệm huệ địa, Cực nan thắng địa, Hiện tiền địa, Viễn hành địa, Bất động địa, Thiện huệ địa, Pháp vân địa.**

**Phân biệt khai chỉ tướng năm nhãn, phân biệt khai chỉ tướng sáu thần thông. Phân biệt khai chỉ tướng Như Lai mười lực; phân biệt khai chỉ tướng bốn vô sở uý, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng.**

**Phân biệt khai chỉ tướng ba mươi hai tướng đại sĩ, phân biệt khai chỉ tướng tám mươi tùy hảo. Phân biệt khai chỉ tướng pháp vô vong thất, phân biệt khai chỉ tướng tánh hằng trụ xả. Phân biệt khai chỉ tướng tất cả đà-la-ni môn, phân biệt khai chỉ tướng tất cả tam-ma-địa môn.**

**Phân biệt khai chỉ tướng quả Dự lưu; phân biệt khai chỉ tướng quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán, Ðộc giác Bồ-đề. Phân biệt khai chỉ tướng tất cả hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát. Phân biệt khai chỉ tướng chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Phân biệt khai chỉ tướng nhất thiết trí; phân biệt khai chỉ tướng đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí.**

**--- o0o ---**